

13. Đối với thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh được tính tăng thêm 20%; thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng được tính tăng thêm 10%; các tỉnh khác có tỷ lệ điều tiết về ngân sách trung ương được tính tăng thêm 6% so với các định mức chi ngân sách quy định ở trên đối với các lĩnh vực: giáo dục, đào tạo, y tế, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể, văn hóa thông tin, thể dục thể thao, đảm bảo xã hội, an ninh - quốc phòng.

14. Về định mức, tiêu chí phân bổ dự toán chi ngân sách đối với lĩnh vực đầu tư phát triển:

Bố trí vốn đầu tư phát triển cả nước ở mức 27 - 28% tổng dự toán chi ngân sách nhà nước. Trong đó: đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2004 đảm bảo mức tăng tối thiểu là 7% so với dự toán năm 2003, riêng đối với thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh bố trí tăng vốn đầu tư phát triển phù hợp với tăng nguồn ngân sách địa phương khi thực hiện tỷ lệ điều tiết theo chủ trương của Đảng và Nhà nước đối với 2 thành phố này.

Trong quá trình điều hành ngân sách nhà nước, phấn đấu bố trí vốn đầu tư phát triển của cả nước đạt mức 30% tổng chi ngân sách nhà nước.

III. PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH DÂN SỐ THEO VÙNG

Dân số của các vùng để phân bổ dự toán chi ngân sách theo định mức quy định nêu trên được xác định như sau:

- Dân số vùng đô thị: gồm dân số các phường và thị trấn (đối với dân số các thị trấn thuộc vùng núi thấp - vùng sâu và vùng núi cao - hải đảo được tính vào dân số thuộc các vùng tương ứng, không tính là dân số vùng đô thị).

- Dân số vùng núi thấp - vùng sâu: gồm dân số các xã vùng núi thấp (xã vùng núi thấp xác định theo Quyết định công nhận của Ủy ban Dân tộc) và dân số các xã vùng sâu (xã vùng sâu là các xã đồng bằng có cán bộ, công chức công tác tại địa bàn được hưởng phụ cấp khu vực theo quy định của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc và Miền núi tại Thông tư liên tịch số 03/2001/TTLT-BLĐTBXH-BTC-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2001).

- Dân số vùng núi cao - hải đảo: gồm dân số các xã núi cao, xã hải đảo (xã núi cao và hải đảo xác định theo quyết định công nhận của Ủy ban Dân tộc).

- Dân số vùng đồng bằng: gồm dân số các xã thuộc khu vực còn lại./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 140/2003/QĐ-TTg ngày 11/7/2003
về việc thành lập Trường Đại
học dân lập Phú Xuân.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 47/2001/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2001 - 2010;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 2526/TCCB ngày 28 tháng 3

09684494

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

LawSoft

năm 2003 về việc thành lập Trường Đại học dân lập Phú Xuân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trường Đại học dân lập Phú Xuân.

Điều 2. Trường Đại học dân lập Phú Xuân là cơ sở giáo dục đại học, hoạt động theo Quy chế Trường Đại học dân lập ban hành kèm theo Quyết định số 86/2000/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ. Trụ sở của trường đặt tại thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 142/2003/QĐ-TTg ngày 14/7/2003 về việc chuyển Khu bảo tồn thiên nhiên Đất Mũi, tỉnh Cà Mau thành Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật bảo vệ và phát triển rừng ngày 12 tháng 8 năm 1991;

Xét đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 1608/CV-BNN-KL ngày 25 tháng 6 năm 2003) và của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau (Công văn số 1327/UB ngày 23 tháng 6 năm 2003),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển Khu bảo tồn thiên nhiên Đất Mũi, thuộc huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thành Vườn Quốc gia trong hệ thống các khu rừng đặc dụng của Việt Nam, gồm các nội dung sau:

1. Tên gọi: Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau.

2. Địa điểm và tọa độ:

- Địa điểm Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau, phần trên đất liền thuộc địa phận hành chính của các xã: Đất Mũi, Viên An và Đất Mới, thuộc huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Tọa độ địa lý: Từ 8° 32' đến 8° 49' Vĩ độ Bắc.

Từ 104° 40' đến 104° 55' Kinh độ Đông.

3. Mục tiêu và nhiệm vụ của Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau:

- Bảo tồn lâu dài mẫu chuẩn sinh thái có tầm quan trọng quốc gia, khu vực và thế giới trên cơ sở các giải pháp khoa học, kinh tế và xã hội để bảo vệ hệ sinh thái đất ngập nước vùng đất mũi đang trong quá trình diễn thế tự nhiên.

- Xây dựng Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau để phục vụ các hoạt động tham quan, du lịch sinh thái và hợp tác quốc tế, xây dựng và thực nghiệm các mô hình bảo tồn và sử dụng bền vững tài nguyên rừng ngập mặn, phát huy giá trị và chức năng kinh tế của hệ sinh thái đất ngập nước.

- Phát huy vai trò phòng hộ bảo vệ môi trường, hạn chế xói lở, thúc đẩy quá trình bồi tụ bờ biển,